

GIÁO DỤC THẾ HỆ TRẺ SỐNG MINH TRIẾT THEO HUẤN ĐỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Đặng Quốc Bảo¹, Nguyễn Thị Thị^{2*}

Tóm tắt. Thế hệ trẻ là những người trẻ tuổi, có hoài bão, ước mơ, giàu nghị lực và rất khát khao với lý tưởng cao đẹp, có đức xả thân vì nghĩa lớn và lòng vị tha sâu sắc. Đó là lứa tuổi có tính nhạy cảm cao với những cái mới, cái đẹp và cái tiến bộ. Do vậy, nếu được giáo dục tốt, phù hợp với tâm lý và tính cách, một sự giáo dục tiến hành trên cơ sở tạo ra những điều kiện vật chất, tinh thần cho sự phát triển của tâm lý, tính cách đó, và biết định hướng, động viên đúng mức thanh niên sẽ say sưa với lý tưởng sống cao đẹp, phát huy tài năng, tinh sáng tạo, sẵn sàng hy sinh vì đại nghĩa. Bài viết đưa ra một số biện pháp giáo dục minh triết theo huấn đức của chủ tịch Hồ Chí Minh cho thế hệ trẻ.

Từ khóa: Giáo dục, thế hệ trẻ, minh triết, Hồ Chí Minh.

1. Đặt vấn đề

Trong thư "Gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc" (1946), Hồ Chí Minh viết: "Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội" [1]. Ở đây, Người đã chỉ ra tuổi thanh niên là thời kỳ đẹp nhất, sống động nhất, như mùa xuân trăm hoa đua nở, tràn đầy nhựa sống. Đó là hình ảnh nói lên sức trẻ có thể đào núi lấp biển, mà cả dân tộc luôn kỳ vọng, tin yêu.

Trong nhiều bài nói, bài viết khác, mỗi khi đề cập tới thanh niên, Hồ Chí Minh cho rằng thanh niên là lớp người trẻ tuổi, có sức khỏe, năng động, sáng tạo, nhưng còn thiếu kinh nghiệm do chưa từng trải, cần phải được xã hội quan tâm, chăm sóc, vun trồng để họ trở thành người công dân hữu ích cho đất nước. Khi nói về thanh niên với tính chất là một lực lượng xã hội, Hồ Chí Minh đã xác định, thanh niên là công dân của nước Việt Nam. Đó là lực lượng đông đảo, luôn hăng hái xung phong đi đầu trong mọi nhiệm vụ khó khăn, gian khổ, và có khả năng hoàn thành tốt những nhiệm vụ được giao. Ở một số bài nói, bài viết, Hồ Chí Minh chỉ rõ, thanh niên là nguồn xung lực mạnh mẽ của đất nước; là lực lượng quan trọng của cách mạng.

2. Tiếp cận phạm trù “Minh triết” và “Sống minh triết”

“Minh triết” (Wisdom) là phạm trù ngày nay có tầm suất được nhắc đến nhiều trên sách báo.

Minh triết (Trong cách nói Việt) được dùng trên hai phương diện: danh từ và trạng từ.

Minh triết khi dùng với tư cách danh từ được xếp vào nhóm Tam triết

“Triết học - Triết lý - Minh triết”.

Minh triết theo một tiếp cận được hiểu là “Đạo lý đời thường”.

Ngày nhận bài: 20/12/2021. Ngày nhận đăng: 15/01/2022.

^{1,2}Học viện Quản lý giáo dục

*e-mail: thitapchi@gmail.com

Giáo sư Hoàng Ngọc Hiến, nhà nghiên cứu Việt có uy tín về “Minh Triết” có lời bàn: “Trên đại thể minh triết là đạo lý đời thường. Đạo lý này có tính chất đời thường vì cũng như tính Phật, nó sẵn có ở mọi người, nói một cách khác, ai cũng có thể có minh triết. Triết lý thì khác, nó đòi hỏi năng lực tư duy đặc biệt, không phải cứ muốn thì trở thành triết gia. Đời thường có nghĩa là kinh nghiệm trong cuộc sống thường nhật”. Ông dẫn ra lời bàn luận của nhà văn hóa Ngô Thì Sỹ (1726-1780): “Đem đạo thánh hiền để quở trách thói đời không bằng đem đạo đời thường để cảm hóa lòng người” (Chuyên khảo “Luận bàn minh triết và minh triết Việt - NXB Tri thức, H.2011, trang 17).

Ngô Thì Nhậm (1746-1803), trưởng nam của Ngô Thì Sỹ, nhà văn hóa ngoại giao kiệt xuất thời Tây Sơn nói về “minh triết”: “Minh Triết dĩ bảo thân, vô cứ vu Lê, vô khốn vu thạch” (có minh triết thì giữ gìn được thân mệnh không bị vướng vào dây, không bị vấp vào đá).

Ở Hà Nội, gần chợ Giám (nay thuộc quận Đống Đa), trước đây có thôn mang tên Minh Triết. Câu đố trong Quốc Tử Giám có ghi lại:

“Dục anh tài nhi sử năng, Quốc tử giám cao huyền mô khải;
Dưỡng minh triết dĩ kế trị, Thăng long kinh trường tụ tinh hoa”.

(Nuôi nấng anh tài để sử dụng năng lực của họ, Quốc Tử Giám nêu cao mẫu mực Phát triển minh triết tìm kế sách cho đất nước thịnh trị, kinh đô Thăng Long hội tụ được tinh hoa dài lâu).

Minh triết khi dùng với tư cách là trạng từ, thường gắn với động từ Nói/Nghĩ/Sống” thành diễn đạt: nói minh triết, nghĩ minh triết, sống minh triết

Sông minh triết được hiểu là “Sông sáng tạo + sông chừng mực + Sông hồn hoi”, trong đó sông hồn hoi được coi là nhân tố căn cốt.

Hoàng Ngọc Hiến khẳng định: “Sông minh triết là sông đạt đến sự hồn hoi”. Theo ông “hồn hoi không phải là một tiêu chuẩn quá cao, không phải thật giỏi mới hồn hoi, không phải thật đàng hoàng, thật dũng cảm, thật đạo cao, đức trọng mới hồn hoi. Hồn hoi là một phẩm chất có thể đặt ra trong mọi lĩnh vực ở mọi bình diện: ăn mặc hồn hoi, nhà cửa hồn hoi, lời lẽ hồn hoi, một người thầy hồn hoi, một người cha hồn hoi, một người lãnh đạo hồn hoi, học vấn hồn hoi, làm ăn hồn hoi” [7;34].

Ông có bình luận: Xã hội nào cũng có kỷ cương và lề nghi, người hồn hoi tiếp nhận tinh thần của kỷ cương và lề nghi với/do lòng tự trọng chứ không bị lệ thuộc một cách mù quáng vào những quy ước của kỷ cương và lề nghi. Xã hội nào cũng có tôn ty trật tự, người hồn hoi không gò mình vào trật tự này nhưng rất có ý thức về lề phải của thứ bậc.

Sông hồn hoi theo nghĩa phổ quát: Sông/làm chu đáo + Sông/làm từ tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khi bàn về công tác Huấn luyện và Học tập (5/1950) đã nhắc nhở các cấp quản lý “Cốt thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều. Đừng bày biện ra nhiều thứ, làm ít nhưng làm cho hồn hoi” (Hồ Chí Minh toàn tập, 2011, T6, tr363).

Con người trước bối cảnh của tiến bộ khoa học - kỹ thuật - công nghệ phải biết biến đổi “Dữ liệu lớn” tới trạng thái “Minh triết”

Nhà nghiên cứu Nguyễn Khắc Mai, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Minh Triết Việt có lời bàn xác đáng: “Con người phải có khả năng đưa dữ liệu lớn thành thông tin (information), thông tin thành kiến thức (knowledge), kiến thức thành công nghệ (know-how) và công nghệ thành minh triết (wisdom).

Lời bàn của Nguyễn Khắc Mai gợi ra nhiều suy nghĩ cho cách sống của thế hệ trẻ trong bối cảnh tiến vào “Thời đại tri thức” có các tác động của CMCN lần thứ tư. Một cán bộ KHGD bày tỏ cảm nghĩ: “Thời đại ta đang sống không chỉ là cá lớn nuốt cá bé mà còn là cá nhanh nuốt cá chậm. Lúc này: “Khôn quá cũng bất hạnh, dại quá cũng bất hạnh, hồn hoi thì hạnh phúc. Nhanh quá cũng thất bại, chậm quá cũng thất bại, chừng mực thì thành công, giàu quá dễ bị đố kỵ, nghèo quá thường bị khinh bỉ, sáng tạo thì được trọng thi/tin yêu”.

3. Sóng minh triết theo Di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Năm 1989, UNESCO tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới. Di sản giáo dục của Người rất phong phú và sâu sắc, xin nêu ba thu hoạch sau cho “Sóng Minh triết” từ lời dạy của Bác.

1. Tháng 9/1949 lúc đất nước bước vào những năm tháng ác liệt của cuộc kháng chiến chống Pháp, đến dự khai giảng lớp chính trị cao cấp của trường Đảng khóa đầu tiên, Hồ Chí Minh viết vào trang đầu của sổ vàng nhà trường:

“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ”

“Học để phụng sự đoàn thể

Phụng sự giai cấp và nhân dân

Phụng sự Tổ quốc và nhân loại”.

Muốn đạt được mục đích thì phải: “Cần kiệm liêm chính Chí công vô tư”

Với Hồ Chí Minh: “Cần kiệm liêm chính” vừa là mục tiêu của học, vừa là động lực của học. Trước đó 3 tháng với bút danh Lê Quyết Thắng, Bác viết luận văn “Cần, kiệm, liêm, chính” xác định:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông;

Đất có bốn phương: Đông-Tây-Nam-Bắc;

Người có bốn đức: Cần; Kiệm, Liêm, Chính;

Thiếu một mùa thì không thành trời;

Thiếu một phương thì không thành đất;

Thiếu một đức thì không thành người”

2. Ngày 21/07/1956 đến thăm lớp nghiên cứu chính trị của trí thức Thủ đô, Chủ tịch Hồ Chí Minh có tâm tình về “Sự học”:

Theo ý riêng của tôi, thì hạt nhân ấy (của sự học - NBS) có thể tóm tắt trong 11 chữ: “Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân”.

Người nhấn mạnh thêm:

“Nói tóm tắt, minh minh đức tức là chính tâm. Thân dân tức là phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết.

Nói một cách khác, tức là “tiên thiên hạ chi ưu nhì ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhì lạc”

Trong “Hồ Chí Minh toàn tập” xuất bản năm 2011, câu trên được NXB Sự thật dịch là: Lo trước thiên hạ, hưởng sau thiên hạ.

Hồ Chí Minh đã gộp bối tư tưởng của hai nhà văn hóa Trung Hoa: Tăng Tử (505 - 435 TCN) và Phạm Trọng Yêm (989 - 1052) tạo nên tiêu chí cho minh triết sống của thế hệ người Việt ở thời đại mới:

Tăng Tử có thông điệp “Tân dân” (làm mới dân). Đó là ý tưởng tiền bối. Trên nền ý tưởng này, Hồ Chí Minh kết hợp với ý tưởng của Phạm Trọng Yêm: biết lo trước dân, biết hưởng sau dân, Người thêm một chữ “H” vào “Tân” thành chữ “Thân” đã làm cho ý tưởng của Tăng Tử (theo cách diễn đạt tiếng Việt) nhân văn hơn, đầm thắm hơn.

3. “Tinh nghĩa” hạt nhân cho cuộc sống Minh Triết

Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những ngày cuối cùng trước lúc đi xa khi học trò và đồng chí của mình đến thăm, được Bác hỏi: “Các chú có biết nhân dân ta sống với nhau như thế nào không?”. Đồng chí Hà Huy Giáp có thưa với Bác: “Nhân dân ta sống tối lửa tắt đèn có nhau”, Bác đã căn dặn lại: “Đúng là như vậy, nhân dân ta sống có tình nghĩa với nhau”. Hiểu chủ nghĩa Mác - Lê Nin là phải sống với nhau có tình nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lê Nin”.

Lý luận “Giá trị học” ngày nay khẳng định: “Tinh (Tâm lòng) - Nghĩa (Trách nhiệm) là hai giá trị cội nguồn của đạo làm người.

Tâm lòng và trách nhiệm không tồn tại vu vơ mà phải quyện vào nhau gắn với đời sống gia đình, cộng đồng, đất nước.

Nhà văn hóa Đào Duy Anh tựa vào một ý thơ của tiền nhân:

“Thế gian vạn sự gai bào ảnh
Thiên kiếp duy dư nhất điểm tình”

đã cảm thán thành hai câu thơ mang chiều sâu để sống Minh Triết:

“Xem ra hết thảy đều mây nổi
Còn với non sông một chữ tình”.

Đọc Hồ Chí Minh lại nhớ đến một thông điệp của Phật:

“Trăm năm trước ta đâu đã có
Trăm năm sau liệu có còn không
Cuộc đời sắc sắc không không
Trăm năm chỉ một tấm lòng từ bi”.

Ngày nay, trước sự phát triển thông tin, có nhiều hệ giá trị được nêu ra, song những điều Di huấn của Hồ Chí Minh cần được truyền thông sâu sắc và mạnh mẽ trong giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục xã hội vì đó là những điều căn cốt để mỗi cá nhân biết sống minh triết trong một cuộc sống đang càng ngày càng phẳng về kỹ thuật, song có biết bao sự đứt gãy trầm trọng về giá trị văn hóa.

4. Biện pháp giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ sống minh triết theo huân đức của chủ tịch Hồ Chí Minh

4.1. Quán triệt nguyên tắc học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, giáo dục gắn với lao động sản xuất

Học đi đôi với hành: Theo chủ tịch Hồ Chí Minh, mục đích giáo dục của mọi thời đại không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức mà còn biết áp dụng kiến thức vào trong thực tiễn, hình thành kỹ năng, kỹ xảo hoạt động; học để biết, học để làm. Người khuyên thanh niên: Phải gắng học, đồng thời học thì phải hành.

Lý luận liên hệ với thực tiễn: Theo Hồ Chí Minh, huân luyện lý luận có hai cách: Một cách là chỉ đem lý luận khô khan nhét vào cho đầy ốc rồi bày cho họ biết những chương trình, những hiệu triệu rất kêu. Theo Người: “Người biết lý luận mà không thực hành thì cũng vô ích... Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp, vừa hay vấp váp” [3].

Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất: Một nguyên tắc giáo dục quan trọng cho học sinh trong mọi thời đại là giáo dục cho lao động và bằng lao động. Lao động sản xuất vừa là môi trường, vừa là phương tiện giáo dục con người. Mọi phẩm chất nhân cách được hình thành trong lao động và trong hoạt động xã hội. Do vậy, tùy theo trình độ, lứa tuổi và ngành, nghề đào tạo mà các trường vận dụng tư tưởng này một cách sáng tạo để giáo dục cho hiệu quả.

4.2. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần, còn cần có giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Người cũng cho rằng: “Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”[4]. Từ đó, Người khuyên chúng ta phải kết hợp giữa giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội.

4.3. Xây dựng môi trường bình đẳng, dân chủ trong giáo dục để thanh niên phát huy tài năng

Bình đẳng trong giáo dục: “Ai cũng được học hành” là một trong những tư tưởng quan trọng nhất trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. “Ai cũng được học hành” thể hiện mong ước ai cũng được học hành không phân biệt trai - gái, giàu - nghèo, già - trẻ... và suốt đời chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn phấn đấu vì mục tiêu duy nhất đó là vì con người.

Dân chủ trong giáo dục: Đây là nguyên tắc được chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm, bởi vì theo người, muốn thực hiện dân chủ phải làm cho mọi người nhận thức về quyền hưởng dân chủ, nghĩa vụ đối với việc thực hiện quyền dân chủ và một trong những yếu tố quan trọng đầu tiên để thực hiện quyền dân chủ là giáo dục con người về dân chủ ngay từ lúc còn ngồi trên ghế nhà trường - biểu hiện quyền và nghĩa vụ được học tập.

4.4. Đa dạng hóa trong giáo dục và quản lý tốt công tác giáo dục trong thanh niên

Đa dạng hóa trong giáo dục: Theo Hồ Chí Minh, giáo dục phải thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo nhằm tạo cơ hội học tập cho mỗi thanh niên, tạo điều kiện cho thanh niên phát triển toàn diện.

Quản lý tốt công tác giáo dục: Hoạt động quản lý giáo dục có tác dụng làm cho các bộ phận cấu thành của hệ thống giáo dục vận hành đúng mục đích, cân đối, hài hòa làm cho hoạt động toàn hệ thống đạt hiệu quả cao.

4.5. Tập hợp thanh niên trong các tổ chức đoàn thể để bồi dưỡng và phát triển

Tư tưởng nhất quán của Hồ Chí Minh và Đảng ta qua các thời kỳ cách mạng là đoàn kết, tập hợp thật rộng rãi các tầng lớp thanh niên vào các loại hình tổ chức thích hợp. Nhiều năm qua, các tổ chức Đoàn, tổ chức hội kết hợp với các tổ chức xã hội khác đã tập hợp thanh niên đi vào những mũi nhọn của cuộc sống sản xuất và chiến đấu, tổ chức nhận những công trình thanh niên cộng sản. Đặc biệt, lực lượng thanh niên xung phong làm kinh tế do Đoàn thanh niên tổ chức, qua nhiều năm tồn tại và phát triển đã bước đầu khẳng định hướng đi đúng trong việc tập hợp thanh niên. Các cấp đoàn, hội đã kết hợp với nhà trường xây dựng và thu hút thanh niên tham gia các phong trào: học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp; vì dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

4.6. Bồi dưỡng thế hệ trẻ phải thực hiện phương pháp nêu gương

Người cho rằng người thầy giáo phải làm kiểu mẫu cho học trò. Đồng thời, Người còn nhắc nhở thanh niên luôn luôn trân trọng, lắng nghe, tìm hiểu, suy ngẫm các gương tốt, ý hay của nhân dân.

4.7. Phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện của mỗi thanh niên

Người thường xuyên nhắc nhở thanh niên phải tự tu dưỡng, tự rèn luyện mình thành những người vừa có đạo đức tốt, vừa có trình độ văn hóa, nghiệp vụ chuyên môn để có thể nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Người nói: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ vang, vì vậy cho nên phải tự giác, tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình”[5]. Người quan niệm, về cách học, phải lấy tự học làm cốt.

5. Kết luận

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ trẻ là những quan điểm vừa mang tính cách mạng, tính khoa học và thẩm đượm triết lý nhân văn sâu sắc. Đó là cơ sở tư tưởng và lý luận để chúng ta xây dựng chiến lược giáo dục, bồi dưỡng thanh niên Việt Nam trong thế kỷ XXI nhằm đáp ứng yêu cầu của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh toàn tập. Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tập 4, tr. 86.
- [2] Hồ Chí Minh toàn tập. Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tập 5, tr. 86.
- [3] Hồ Chí Minh toàn tập. Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tập 6, tr. 86.
- [4] Hồ Chí Minh toàn tập. Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tập 8, tr. 87.
- [5] Hồ Chí Minh toàn tập. Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tập 9, tr. 87.
- [6] Phan Ngọc (2002), Bản sắc văn hóa Việt Nam, NXB Văn học.
- [7] Hoàng Ngọc Hiến (2011). Luận bàn về minh triết và Minh triết Việt. Nxb Tri thức, Hà Nội.
- [8] Bùi Hoàng Tùng (2021). Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác bồi dưỡng thanh niên.
<http://dukeqtw.dcs.vn>

ABSTRACT

Educating the young generation following the wisdom of president Ho Chi Minh

The young generation are young people with ambitions, dreams, energy and aspiration with high ideals, self-sacrifice for great cause and deep altruism. That is the age with high sensitivity to new things, beauty and progress. Therefore, if well-educated, suitable for psychology and character, an education proceeds on the basis of creating material and spiritual conditions for the development of that mentality, character, and personality. Knowing the right orientation and encouragement, young people will be passionate about the noble ideal of life, promoting their talents and creativity, ready to sacrifice for the great cause. The article proposes some measures to educate wisdom according to the moral teachings of President Ho Chi Minh.

Keywords: Education, young generation, wisdom, Ho Chi Minh.